

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2023 trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế

Thực hiện Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (DTTS&MN) giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; căn cứ Kế hoạch số 302/KH-UBND ngày 18/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN năm 2023 (sau đây được viết tắt là Chương trình) cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chương trình trong năm 2023, trong đó tập trung thực hiện các nhiệm vụ đã được cụ thể hóa bằng các cơ chế, chính sách, hướng dẫn của Trung ương và các văn bản hướng dẫn của tỉnh để thực hiện Chương trình trên địa bàn; triển khai tổ chức thực hiện tốt các nội dung chính sách của Chương trình đã được phân bổ trong kế hoạch năm 2023 và nguồn chuyển tiếp năm 2022 thực hiện năm 2023 góp phần hoàn thành tốt mục tiêu, các chỉ tiêu về giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

Thực hiện nghiêm túc các văn bản pháp luật và hướng dẫn của các cơ quan Trung ương về thực hiện Chương trình. Phân công trách nhiệm cụ thể từng cơ quan, đơn vị, địa phương trong từng nhiệm vụ, nội dung thành phần của Chương trình. Chú trọng công tác phối hợp và kiểm tra, giám sát, hướng dẫn và đôn đốc thực hiện để bảo đảm tiến độ; phát huy hiệu quả nguồn lực cũng như công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí trong triển khai thực hiện Chương trình.

II. NỘI DUNG

1. Mục tiêu

a) Hoàn thành, cụ thể hóa các cơ chế, chính sách, quy định và hướng dẫn để triển khai tổ chức thực hiện Chương trình trên địa bàn tỉnh.

b) Hoàn thành một số chỉ tiêu, nội dung chủ yếu:

- Góp phần giảm tỷ lệ hộ nghèo trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi từ 3% trở lên.

- Hỗ trợ 35 danh mục công trình đầu tư mới như: đường giao thông; công trình nhà sinh hoạt cộng đồng; nước sinh hoạt, trường học, kênh mương, đập thủy lợi và một số công trình thiết yếu khác.

- Thực hiện quy hoạch, sắp xếp, bố trí ổn định dân cư cho 2/3 điểm thuộc các điểm định canh định cư trên địa bàn vùng đồng bào DTTS&MN.

- Phân đấu hoàn thành quy hoạch, triển khai xây dựng 2 làng văn hóa các DTTS tại huyện A Lưới và Nam Đông cùng với một số hạng mục liên quan.

- Hỗ trợ xây dựng các mô hình dự án giảm nghèo, mô hình liên kết chuỗi giá trị tạo ra thu nhập bền vững cho người dân thuộc vùng dự án; tạo việc làm cho người dân sinh sống trên địa bàn các xã đặc biệt khó khăn vùng đồng bào DTTS&MN.

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể các cấp, các đối tượng hưởng lợi, nhất là các địa phương vùng đồng bào DTTS&MN trong thực hiện Chương trình; tập huấn, nâng cao năng lực quản lý điều hành, tổ chức thực hiện cho cán bộ Chương trình ở các xã, thôn bản đặc biệt khó khăn.

- Phát huy vai trò của người có uy tín trong đồng bào DTTS tích cực phát huy vai trò trong công tác tuyên truyền, vận động, tập hợp người dân nơi sinh sống tích cực tham gia chương trình phát triển kinh tế - xã hội, giữ gìn an ninh trật tự, an ninh biên giới.

2. Nội dung và giải pháp

Triển khai thực hiện các dự án thành phần liên quan đến Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ cụ thể như sau:

a) Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt

- Căn cứ Quyết định số 10/2023/QĐ-UBND ngày 13/02/2023 quy định định mức đất sản xuất thực hiện Dự án 1 thuộc Chương trình trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế làm cơ sở để thực hiện việc chuyển đổi nghề cho các đối tượng nếu không hỗ trợ đất sản xuất; tiến hành rà soát, lập và phê duyệt dự án giai đoạn và phân kỳ thực hiện hỗ trợ theo quy định trong năm 2023.

- Căn cứ mức hỗ trợ và cơ chế thực hiện của Trung ương để triển khai cụ thể hóa và xây dựng, thực hiện đề án hỗ trợ nhà ở cho các đối tượng hộ nghèo trên địa bàn các huyện A Lưới, Nam Đông, Phú Lộc.

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống nước sinh hoạt tập trung trên địa bàn xã chưa đảm bảo về nước sinh hoạt.

b) Dự án 2: Quy hoạch, sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư

Tiếp tục thực hiện việc điều chỉnh dự án để phù hợp cho việc quy hoạch, bố trí sắp xếp ổn định dân cư thuộc hai huyện Nam Đông, A Lưới. Hướng đến quy hoạch, sắp xếp đưa dân vào nơi ở mới đảm bảo cơ bản các điều kiện cần thiết tại hai địa bàn nói trên đảm bảo đúng mục tiêu đã đề ra trong Đề án “Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030” đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2365/QĐ-UBND ngày 30/9/2022.

c) Dự án 3: Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị

- Rà soát, phê duyệt hộ gia đình theo quy định tại Thông tư số 12/2022/TT-BNNPTNT ngày 20/9/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về hướng dẫn một số hoạt động về lâm nghiệp thực hiện Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững và Chương trình giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I, từ năm 2021 đến năm 2025; tiếp tục hỗ trợ gạo cho những hộ nhận chăm sóc, bảo vệ rừng tại các địa bàn xã thuộc các xã khu vực III, II vùng đồng bào DTTS&MN theo quy định.

- Ban hành hướng dẫn mức hỗ trợ để thực hiện các dự án phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, phát triển sản xuất cộng đồng; ban hành kế hoạch thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất trung hạn (giai đoạn 2023-2025) và năm 2023; phê duyệt danh mục định hướng các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất trung hạn sử dụng nguồn vốn của Chương trình. Bước đầu xây dựng và hình thành chuỗi giá trị ở huyện A Lưới, Nam Đông; hỗ trợ phát triển sản xuất theo hướng cộng đồng tại thị xã Hương Trà, huyện Phú Lộc.

- Xây dựng, trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết về nội dung, mức hỗ trợ, quy trình, thủ tục lựa chọn Dự án dựợc liệu; hoàn thiện quy hoạch vùng trồng dựợc liệu quý tại địa bàn huyện A Lưới; lập, thẩm định và phê duyệt Dự án dựợc liệu quý và tổ chức triển khai thực hiện.

- Đẩy mạnh triển khai nội dung thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng đồng bào DTTS&MN góp phần giảm nghèo bền vững và nâng cao thu nhập cho người dân. Xây dựng kế hoạch phối hợp, phân công giữa các đơn vị, địa phương được giao nhiệm vụ, kinh phí để tránh chồng chéo, trùng lặp về đối tượng, địa bàn, nội dung, thời gian góp phần thực hiện hiệu quả nội dung này ở các địa phương thuộc phạm vi Chương trình.

d) Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào DTTS&MN

- Tiếp tục hoàn thành các danh mục công trình đã phân bổ vốn trong năm 2022; triển khai đầu tư mới 21 công trình đường vào khu sản xuất, đường dân sinh, nội đồng; 4 công trình nhà sinh hoạt cộng đồng; 1 công trình hệ thống nước sinh hoạt, 5 công trình kênh mương, 3 công trình trường học và 01 công trình kê chống sạt lở tại các xã, thôn đặc biệt khó khăn trên địa bàn.

- Thực hiện việc duy tu bảo dưỡng hằng năm các công trình đầu tư trước đây có dấu hiệu xuống cấp, thực hiện việc duy tu theo đúng các văn bản hiện

hành không thực hiện các hạn mục đầu tư mới nhằm duy trì và vận hành tốt các công trình xây dựng trên địa bàn.

đ) Dự án 5: Phát triển giáo dục và đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

Triển khai hướng dẫn, tổ chức thực hiện nội dung Dự án theo hướng dẫn của các cơ quan Trung ương: Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30/6/2022 của Ủy ban Dân tộc (*thực hiện Tiểu dự án 2 và 4*); Công văn số 2184/BGDĐT-GDĐT ngày 26/5/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn triển khai thực hiện Tiểu dự án 1, Dự án 5 thuộc Quyết định số 1719/QĐ-TTg; Thông tư số 17/2022/TT-BLĐTBXH ngày 06/9/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về hướng dẫn thực hiện một số nội dung trong đó có hướng dẫn thực hiện Tiểu dự án 3; Quyết định 752/QĐ-UBND của Ủy ban Dân tộc ban hành Khung đào tạo nâng cao năng lực cho cộng đồng và cán bộ làm chương trình ở các cấp. Đồng thời triển khai thực hiện cụ thể một số nội dung:

- Tổ chức các lớp bồi dưỡng kiến thức dân tộc cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc nhóm đối tượng 3, 4 theo quy định tại Quyết định số 771/QĐ-TTg ngày 26/6/2018 phê duyệt Đề án “Bồi dưỡng kiến thức dân tộc đối với cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2018-2025”.

- Bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số cho cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện, cấp xã trên địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số sau khi có văn bản hướng dẫn của Trung ương.

- Tiếp tục xây dựng và hoàn thành mở rộng các phòng học, phòng bộ môn và phòng đa chức năng ở Trường phổ thông Dân tộc nội trú (DTNT) tỉnh (xây mới 2 phòng học và phòng y tế, cải tạo sân bóng đá); Trường THCS-DTNT huyện A Lưới, Trường THCS-DTNT huyện Nam Đông.

- Tổ chức đào tạo nghề, định hướng xuất khẩu lao động ở địa bàn vùng đồng bào DTTS&MN tỉnh.

- Ban hành kế hoạch đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng cho cộng đồng và cán bộ các cấp năm 2023 và tổ chức đào tạo, nâng cao năng lực cho cộng đồng và cán bộ thực hiện Chương trình ở các cấp sau khi có Bộ tài liệu đào tạo do Ủy ban Dân tộc ban hành.

e) Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các DTTS gắn với phát triển du lịch

Tổ chức triển khai, thực hiện nội dung theo Hướng dẫn số 667/HD-BVHTTDL ngày 03/3/2022 của Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch về thực hiện Dự án “bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch” thuộc Chương trình.

Tiếp tục điều chỉnh và hoàn thiện phương án xây dựng Khu bảo tồn làng văn hóa truyền thống dân tộc Cơ Tu, xã Thượng Lộ, huyện Nam Đông và làng văn hóa truyền thống các dân tộc huyện A Lưới. Xây dựng mô hình văn hóa các DTTS ở các địa phương.

g) Dự án 7: Chăm sóc sức khỏe nhân dân, nâng cao thể trạng, tầm vóc người DTTS; phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em

- Triển khai, thực hiện có hiệu quả một số nội dung theo hướng dẫn tại Quyết định số 2415/QĐ-BYT ngày 05/9/2022 của Bộ Y tế về việc ban hành hướng dẫn thực hiện dự án 7 chăm sóc sức khỏe nhân dân, nâng cao thể trạng, tầm vóc người DTTS; phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em thuộc Chương trình. Đồng thời cụ thể hóa một số nội dung:

- Thực hiện tốt công tác khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân; vận động đồng bào thực hiện tốt chính sách dân số - kế hoạch hoá gia đình nhằm góp phần hạ thấp tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên, giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống.

- Xây dựng mô hình thôn, xã không có người sinh con thứ 3; tăng cường cơ sở, vật chất, thiết bị y tế nhất là ở các trạm y tế xã; tiếp tục phối hợp thực hiện kế hoạch giúp đỡ hộ nghèo; thực hiện tốt chế độ bảo hiểm y tế đối với đồng bào DTTS, hộ nghèo.

h) Dự án 8: Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em

Tổ chức hướng dẫn, triển khai thực hiện nội dung theo Hướng dẫn số 04/HD-ĐCT ngày 28/7/2022 của Đoàn Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam; Hướng dẫn số 03/HD-BTV ngày 10/10/2022 của Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Thừa Thiên Huế về hướng dẫn triển khai Dự án 8 “Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em” trong Chương trình giai đoạn 2021-2030; giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.

i) Dự án 9: Đầu tư phát triển nhóm dân tộc còn nhiều khó khăn

- Hỗ trợ phát triển sản xuất và sinh kế: Hỗ trợ đầu tư có thu hồi vốn theo hộ hoặc cộng đồng để chăn nuôi, phát triển sản xuất thông qua vay vốn tín dụng chính sách với lãi suất ưu đãi đặc biệt. Trường hợp xác định vật nuôi hoặc cây trồng khác phù hợp với địa phương, thực hiện đầu tư và tính quy đổi giá trị từ bò hoặc gà, nhưng tổng kinh phí hỗ trợ/hộ không thay đổi so với hạn mức được giao. Cơ chế thực hiện theo hướng dẫn của Trung ương (nếu có).

- Về tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống: Tổ chức triển khai, thực hiện có hiệu quả nội dung theo Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30/6/2022 của Ủy ban Dân tộc; Kế hoạch số 55/KH-BDT ngày 13/10/2022 của Ban Dân tộc về thực hiện Tiêu dự án 02, Dự án 9 và Tiêu dự án 01, Dự án 10 thuộc Chương trình giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Tổ chức các lớp tập huấn kỹ năng tuyên truyền, vận động, lập kế hoạch; tổ chức hội thi, thiết kế sản phẩm truyền thông; tổ chức tham qua, học tập kinh nghiệm, triển khai xây dựng, nhân rộng các mô hình giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong đồng bào DTTS cho cán bộ xã, thôn và người có uy tín trên địa bàn.

k) Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào DTTS&MN. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình

- Tổ chức triển khai, thực hiện có hiệu quả một số nội dung theo Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30/6/2022 của Ủy ban Dân tộc. Đồng thời cụ thể hóa một số nội dung như sau:

+ Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật và kỹ năng tuyên truyền, vận động; tham quan học tập kinh nghiệm nội, ngoại tỉnh cho người có uy tín, lực lượng cốt cán.

+ Tổ chức hội thi; hội nghị tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật cho cán bộ xã, thôn và hộ gia đình.

+ Tổ chức hội nghị biểu dương, tôn vinh, vinh danh gương điển hình tiên tiến trong vùng đồng bào DTTS&MN.

+ Thực hiện phóng sự và xây dựng nội dung truyền thông, hỏi đáp pháp luật trên trang thông tin điện tử.

+ Tăng cường thực hiện biên soạn, cung cấp các tài liệu truyền thông (tờ gấp, bản tin...) về chính sách trợ giúp pháp lý cho người dân tộc thiểu số; giới thiệu, tuyên truyền về mục tiêu, đối tượng, nội dung trọng tâm của Chương trình thông qua các thiết chế thông tin ở cơ sở.

+ Nâng cao khả năng ứng dụng và sử dụng công nghệ thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan làm công tác dân tộc từ cấp tỉnh đến cấp huyện, các xã, thôn bản đặc biệt khó khăn vùng đồng bào DTTS&MN để áp dụng trong công việc và hoạt động sản xuất kinh doanh, quảng bá các sản phẩm của địa phương và hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội cho vùng đồng bào DTTS&MN tỉnh.

- Xây dựng và triển khai Đề án Chuyển đổi số thực hiện Chương trình giai đoạn 2021-2030.

- Triển khai Đề án và duy trì chợ sản phẩm trực tuyến vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2022-2025.

- Thực hiện thông tin đối ngoại vùng đồng bào DTTS&MN theo Quyết định số 1191/QĐ-TTg ngày 05/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đổi mới và nâng cao năng lực công tác thông tin tuyên truyền và thông tin đối ngoại góp phần xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển.

- Hỗ trợ thiết lập các điểm hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin tại UBND cấp xã để phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự:

+ Thiết lập các điểm truy cập số và cung cấp dịch vụ số.

+ Hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tiếp cận thông tin số phục vụ phát triển kinh tế - xã hội thông qua nền tảng số phù hợp.

- Thực hiện kiểm tra giám sát, đánh giá chương trình hàng năm, giữa kỳ và giai đoạn theo Thông tư 01/2022/TT-UBND và Kế hoạch số 372/KH-UBND ngày 17/10/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tổ chức giám sát, đánh giá, thực hiện Chương trình. Hoàn thành các thông tin chỉ số đầu vào của Chương trình. Tổ chức giám sát việc thực hiện Chương trình ở cấp huyện, cấp xã.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Tổng nguồn vốn năm 2023 được phân bổ từ ngân sách Trung ương là 263.972 triệu đồng¹ (chưa bao gồm nguồn năm 2022 chuyển sang năm 2023). Trong đó, vốn đầu tư phát triển: 120.432 triệu đồng; vốn sự nghiệp: 120.956 triệu đồng; vốn tín dụng 18.600 triệu đồng và ngân sách tỉnh 3.984 triệu đồng. (Chi tiết theo bảng đính kèm).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Dân tộc

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và các địa phương chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện các nội dung kế hoạch nhằm đạt mục tiêu đề ra.

- Theo dõi, giám sát, tổng hợp kết quả thực hiện các dự án, tiểu dự án để báo cáo kết quả định kỳ và đột xuất với Ban Chỉ đạo, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

- Chủ trì, tham mưu, hướng dẫn, triển khai thực hiện Dự án 1; Dự án 2; tiểu dự án 1 của Dự án 4; tiểu dự án 2, 4 của Dự án 5; tiểu dự án 1, 2 của Dự án 9; tiểu dự án 1 (nội dung 1, 2), tiểu dự án 2, 3 thuộc Dự án 10 của Chương trình trên địa bàn tỉnh. Ban hành các kế hoạch thực hiện những nội dung được giao chủ trì để thực hiện thống nhất trên địa bàn toàn tỉnh. Chủ trì, tham mưu xây dựng dự thảo Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh về nội dung, mức hỗ trợ, quy trình, thủ tục lựa chọn Dự án được ưu tiên (thuộc tiểu dự án 2, Dự án 3).

- Tổng hợp các kiến nghị về cơ chế, giải pháp bổ sung hoàn chỉnh kế hoạch. Trực tiếp quản lý, điều hành, phối hợp tham mưu phân bổ nguồn kinh phí Chương trình trên địa bàn tỉnh nhằm thực hiện đạt mục tiêu, chỉ tiêu nhằm giảm nghèo theo kế hoạch đề ra.

2. Sở Kế hoạch và đầu tư

- Giám sát, kiểm tra, tình hình thực hiện các dự án được áp dụng cơ chế đặc thù theo quy định hiện hành trong quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình.

- Tổng hợp kế hoạch và nguồn vốn đầu tư từ ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương và huy động vốn hợp pháp khác thực hiện Chương trình.

¹ Quyết định 276/QĐ-UBND ngày 27/01/2023 của UBND tỉnh về giao Kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách tỉnh năm 2023 thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Thừa Thiên Huế; Quyết định số 262/QĐ-UBND ngày 19/01/2023 của UBND tỉnh về việc giao dự toán kinh phí thường xuyên do ngân sách Trung ương bổ sung có mục tiêu để địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN năm 2023...

- Chủ trì, tham mưu, hướng dẫn triển khai thực hiện các nội dung sử dụng nguồn vốn đầu tư, phát triển; phối hợp với Ban Dân tộc rà soát tham mưu điều chỉnh các dự án, danh mục đầu tư (nếu có) để báo cáo cấp có thẩm quyền.

3. Sở Tài chính

- Phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương liên quan xây dựng kế hoạch hằng năm; tổng hợp, tham mưu bố trí kinh phí chi sự nghiệp để đảm bảo hoạt động của Chương trình.

- Tham gia thẩm định, cân đối vốn hằng năm trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Tham mưu xây dựng quy định về cơ chế tài chính, thanh quyết toán các nguồn vốn ngân sách Nhà nước thực hiện Chương trình. Trong đó, hướng dẫn thực hiện thanh toán, quyết toán đối với các dự án được áp dụng cơ chế đặc thù áp dụng theo quy định.

4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Chủ trì, tham mưu, hướng dẫn, triển khai thực hiện tiểu dự án 1, Dự án 3; nội dung số 01, tiểu dự án 2, Dự án 3; tham mưu UBND tỉnh ban hành kế hoạch thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất trung hạn (giai đoạn 2023-2025) và năm 2023; trình UBND tỉnh phê duyệt: danh mục định hướng các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất trung hạn sử dụng nguồn vốn của Chương trình; danh sách hộ thực hiện nội dung của Thông tư số 12/2022/TT-BNNPTNT ngày 20/9/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn. Hướng dẫn các địa phương về mức hỗ trợ để thực hiện các dự án phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, phát triển sản xuất cộng đồng (theo mục a, khoản 5, Điều 21 và mục a, khoản 5, Điều 22 của Nghị định 27/NĐ-CP, ngày 18 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ).

5. Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị được cấp kinh phí và giao nhiệm vụ thực hiện nội dung về thúc đẩy khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh, thu hút đầu tư vùng đồng bào DTTS&MN (thuộc tiểu dự án 2, Dự án 3) để lập kế hoạch phối hợp thực hiện trên địa bàn của Chương trình.

6. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, tham mưu, hướng dẫn, triển khai thực hiện Tiểu dự án 1, Dự án 5. (Đổi mới hoạt động, củng cố phát triển các trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú, trường phổ thông có học sinh ở bán trú và xóa mù chữ cho người dân vùng đồng bào DTTS).

7. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Chủ trì, tham mưu, hướng dẫn, triển khai thực hiện tiểu dự án 3, Dự án 5 (Phát triển giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động vùng DTTS&MN).

8. Sở Văn hóa và Thể thao

Chủ trì, tham mưu, hướng dẫn, triển khai thực hiện Dự án 6 về bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các DTTS gắn với phát triển du lịch.

9. Sở Y tế

Chủ trì, tham mưu, hướng dẫn triển khai thực hiện Dự án 7 về chăm sóc sức khỏe Nhân dân, nâng cao thể trạng, tầm vóc người DTTS; phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em.

10. Sở Thông tin và Truyền thông

Chủ trì, tham mưu, hướng dẫn, triển khai thực hiện nội dung “Chuyển đổi số trong tổ chức triển khai thực hiện Chương trình” và “hỗ trợ thiết lập các điểm hỗ trợ đồng bào DTTS&MN ứng dụng công nghệ thông tin tại xã để phát triển kinh tế - xã hội đảm bảo an ninh trật tự, tiểu dự án 2, Dự án 10.

11. Sở Tư pháp

Chủ trì, tham mưu, hướng dẫn, triển khai thực hiện nội dung số 03 (Tăng cường, nâng cao khả năng tiếp cận và thụ hưởng hoạt động trợ giúp pháp lý chất lượng cho vùng đồng bào DTTS&MN) tiểu dự án 1, Dự án 10.

12. Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh

Chủ trì, hướng dẫn, triển khai thực hiện Dự án 8 về thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em.

13. Liên minh Hợp tác xã tỉnh

Chủ trì, hướng dẫn, triển khai thực hiện nội dung: “Hỗ trợ xây dựng và duy trì chợ sản phẩm trực tuyến vùng đồng bào DTTS&MN” tiểu dự án 2, Dự án 10. Phối hợp thực hiện có hiệu quả nội dung thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng đồng bào DTTS&MN theo phân công của cơ quan chủ trì nội dung này.

14. Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh

Tổ chức hướng dẫn, triển khai thực hiện cho vay theo Nghị định 28/2022/NĐ-CP ngày 26/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ đối với tín dụng tín sách trên địa bàn tỉnh theo đúng mục tiêu Chương trình.

15. Sở Công thương, Hội Nông dân, Đoàn Thanh niên tỉnh

Phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan triển khai thực hiện có hiệu quả nội dung thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng đồng bào DTTS&MN theo phân công của cơ quan chủ trì nội dung này.

16. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh

Lập kế hoạch thực hiện nhiệm vụ đã được Ủy ban nhân dân tỉnh cấp kinh phí thuộc Chương trình trong năm 2023. Phối hợp chặt chẽ với Ban Dân tộc tỉnh và các đơn vị, địa phương liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện nội dung được phân công. Tiếp tục cung cấp thông tin các chỉ số đầu vào của các nội dung được giao nhiệm vụ để phục vụ cho công tác giám sát, đánh giá theo

Thông tư 01 của Ủy ban Dân tộc (theo Công văn số 628/BDT-CSĐT ngày 08/11/2022 của Ban Dân tộc tỉnh).

17. Ủy ban nhân dân các huyện: A Lưới, Nam Đông, Phú Lộc và thị xã Hương Trà

- Căn cứ nhiệm vụ được phân công, phân cấp và hướng dẫn của các cơ quan, đơn vị chủ chương trình, dự án, tiêu dự án chủ động xây dựng Kế hoạch thực hiện năm 2023 bao gồm các nội dung: kế hoạch thực hiện Chương trình và dự kiến kinh phí và gửi Cơ quan chủ trì dự án thành phần, cơ quan chủ trì Chương trình và các cơ quan liên quan theo quy định.

- Tổ chức triển khai thực hiện Chương trình trên địa bàn, bố trí nguồn vốn đối ứng từ nguồn ngân sách của địa phương và chủ động huy động thêm các nguồn lực khác thực hiện Chương trình.

- Chịu trách nhiệm về việc sử dụng các nguồn vốn đúng mục tiêu, đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm và tránh thất thoát.

- Tổ chức triển khai các dự án đảm bảo đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế xã hội địa phương, phù hợp với phong tục tập quán, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế xã hội từng vùng miền, có sự kiểm tra giám sát của Ủy ban mặt trận và hội đoàn thể và các phòng ban chuyên môn bảo đảm các dự án có hiệu quả và tiết kiệm.

Tất cả các đơn vị liên quan thực hiện chế độ báo cáo tình hình triển khai thực hiện các nội dung được phân công theo quy định; chịu trách nhiệm trong việc sử dụng nguồn vốn đúng mục tiêu, đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm và tránh lãng phí.

18. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội của tỉnh

Phối hợp chỉ đạo, hướng dẫn, thực hiện công tác tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên, các tầng lớp nhân dân, nhất là ở vùng đồng bào DTTS&MN; thực hiện tốt giám sát, phản biện góp phần thực hiện tốt Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN trên địa bàn tỉnh.

V. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Căn cứ các nhiệm vụ được phân công tại mục IV, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan chủ động triển khai thực hiện; báo cáo kết quả gửi Ban Dân tộc tỉnh trước ngày 05/11/2023.

2. Ban Dân tộc tỉnh chịu trách nhiệm đôn đốc, theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện của các sở, ngành, địa phương về các nội dung liên quan tại Kế hoạch này; báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện năm 2023 trước ngày 15/11/2023.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2023 trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Ban Dân tộc tỉnh) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Dân tộc (b/c);
- VP Điều phối Chương trình, UBNDT (b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các đơn vị nêu tại mục IV;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã;
- Lưu: VT, GD.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thanh Bình

BẢNG TỔNG HỢP KẾ HOẠCH VỐN
CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI
VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI NĂM 2023

(Ban hành kèm Kế hoạch số: 105/KH-UBND ngày 17 tháng 3 năm 2023
của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế)

Đơn vị tính: Triệu đồng

Nội dung	Năm 2023					Ghi chú
	Tổng số	Ngân sách Trung ương			Ngân sách tỉnh	
		Đầu tư phát triển	Sự nghiệp	Tín dụng		
Tổng cộng	263.972	120.432	120.956	18.600	3.984	
Dự án 01	87.701	35.267	12.934			
Dự án 2	23.946	23.946			1.698	
Dự án 3	72.725	7.957	64.768			
Dự án 4	47.306	42.583	4.723		1.092	
Dự án 5	21.659	2.042	19.617		632	
Dự án 6	9.823	5.137	4.686		562	
Dự án 7	2.037		2.037			
Dự án 8	4.538		4.538			
Dự án 9	4.008		4.008			
Dự án 10	7.145	3.500	3.645			

**KẾ HOẠCH THỰC HIỆN MỘT SỐ NHIỆM VỤ
CÓ LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC XÂY DỰNG CƠ CHẾ CHÍNH SÁCH THỰC HIỆN
CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI
VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI NĂM 2023**

*(Ban hành kèm Kế hoạch số: 105/KH-UBND ngày 17 tháng 3 năm 2023
của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế)*

TT	NỘI DUNG	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
1	Tham mưu xây dựng, trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết về nội dung, mức hỗ trợ, quy trình, thủ tục lựa chọn Dự án dựợc liệu quý)	Ban Dân tộc tỉnh	Sở Y tế, Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị có liên quan khác	Tháng 3 năm 2023
2	Ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật cho các hoạt động sản xuất nông nghiệp	Sở NN&PTNT chủ trì tham mưu UBND tỉnh ban hành	Các sở ban ngành liên quan	Tháng 3 năm 2023
3	Xây dựng Kế hoạch thúc đẩy khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh, thu hút đầu tư vùng đồng bào DTTS&MN (thuộc tiểu dự án 2, Dự án 3)	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành có liên quan	Tháng 3 năm 2023
4	Xây dựng kế hoạch thực hiện năm 2023 của các sở, ngành và các huyện, thị xã có liên quan	Theo phân công	Ban Dân tộc tỉnh theo dõi và cập nhật	Tháng 3 năm 2023